

Bản án số: 04 /2021/HS-ST

Ngày : 22-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HÌNH, TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Châu Kha;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Hồng Thái và bà Nguyễn Thị Ái Liên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Kim Vinh –Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Y Dung – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 22 tháng 02 năm 2021 tại Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Thủy Mậu D, sinh năm 1998; tại Phú Yên; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): Lớp 6/12; con ông Thủy Ngọc Linh, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Mận, sinh năm 1982; tiền sự : Không;

Tiền án: có 02 tiền án:

- Ngày 23-8-2018, bị TAND tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 173 BLHS xử phạt 01 (một) năm tù về tội: Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong ngày 18-8-2018;

- Ngày 05-9-2018, bị TAND huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm căn cứ khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 xử phạt 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt 01 (một) năm tù về tội: Trộm cắp tài sản của bản án số 72/2018/HS-PT ngày 23-8-2018 của TAND tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm. Cả 02 bản án đã chấp hành xong ngày 12-6-2020;

Nhân thân: có 5 lần vi phạm:

- Ngày 25-01-2013, bị Công an thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên xử lý hành chính, phạt Cảnh cáo về hành vi: Trộm cắp tài sản. Đã chấp hành xong.

- Ngày 10-6-2015, bị TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm, căn cứ khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 xử phạt 04 (bốn) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

- Ngày 10-8-2015, bị TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm, căn cứ khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

- Ngày 13-10-2015, bị TAND thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm, căn cứ khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

- Ngày 23-3-2017, bị Công an thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xử lý hành chính với số tiền 750.000 đồng về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong ngày 14-4-2017.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16-10-2020. Bị cáo bị dẫn giải. Có mặt.

** Bị hại:*

1. Anh Trần Văn L, sinh năm 1981, nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

2. Chị Trần Thị T, sinh năm 1960, nơi cư trú: Khu phố 4, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Văn Đ (Đạt), sinh năm 1979, nơi cư trú: Khu phố 5, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt (có đơn xin đề nghị xử vắng mặt).

2. Anh Lê Thành H, sinh năm 1988, nơi cư trú: Khu phố 6, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích trộm cắp, khoảng 21 giờ ngày 15-10-2020, D mang theo 01 cái kéo vào nhà chị T lén lút trộm 01 (một) con gà trống (loại gà đá) và 01 (một) giỏ nhựa màu xanh đựng gà, sau đó D tiếp tục đến nhà anh L lén lút trộm 01 (một) xe mô tô hiệu ANGLE biển kiểm soát 37K8-8014 đưa ra đường, dùng kéo phá khóa xe để điều khiển xe chở theo gà và giỏ đựng gà đến nhà anh H thì gặp mưa nên vào trú mưa. Tại đây, D thấy tiệm sửa máy cày của anh H có hộp sơn nên D dùng sơn quét vào sườn xe và biển số xe vừa trộm để tránh bị phát hiện. Sơn xong, D tiếp tục điều khiển xe đến ngôi nhà của chị N ở khu phố 5, thị trấn Hai Riêng đang bỏ hoang để ngủ. Sáng ngày 16-10-2020, Công an huyện Sông Hinh bắt giữ D cùng tang vật.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐG ngày 19-10-2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Hinh kết luận: Tại thời điểm trộm cắp: 01 (một) xe mô tô hiệu ANGLE biển kiểm soát 37K8-8014 trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng); 01 (một) con gà trống (loại gà đá) trị giá 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng); 01 (một) giỏ gà bằng nhựa trị giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng giá trị tài sản chiếm đoạt là 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh đã điều tra, thu hồi và đã trả lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt cho các bị hại.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS ngày 25-12-2020 của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Thủy Mậu D về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ nguyên cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Thủy Mậu D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS xử phạt Thủy Mậu D từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-10-2020.

Về dân sự: Những bị hại tuy có thiệt hại nhưng không có yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xét. Đề nghị tiêu hủy 01 cái kéo, vì không còn giá trị sử dụng.

** Ý kiến của bị cáo:*

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố, xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

** Ý kiến của những bị hại:* Theo đơn báo cáo và biên bản ghi lời khai trình bày:

1. Tại tòa anh L trình bày: Anh bị mất 01 xe mô tô, đã nhận lại vào ngày 23-10-2020. Không có yêu cầu bồi thường, về hình phạt đề nghị xử theo pháp luật.

2. Chị T, bị mất 01 giỏ đựng gà và 01 con gà, đã nhận lại. Không có yêu cầu bồi thường, về hình phạt đề nghị xử theo pháp luật.

** Ý kiến của những người làm chứng:* Theo các biên bản ghi lời khai trình bày:

1. Anh Đ (Đạt), Đ đến sửa xe, kiểm tra xe không hỏng gì, nhưng Đ vẫn ngồi ăn bánh mì, sau đó xe và Đ bị Công an đưa về Công an huyện Sông Hinh.

2. Anh H, thấy hộp sơn bị ngã không thiệt hại gì lớn nên không để ý, sau đó nghe tin Đ bị bắt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, VKSND huyện Sông Hinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu, chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Bị hại (chị T) và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng việc vắng mặt đó đều được tổng đạt hợp lệ và bị hại và người làm chứng (anh Đ) đã có đơn đề nghị xử vắng mặt và không ảnh hưởng gì về thủ tục tố tụng nên HĐXX quyết định tiếp tục xét xử.

[2] Về tội danh:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của những người bị hại, người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 15-10-2020, tại Khu phố 4, thị trấn Hai Riêng, huyện Sông Hinh, Thủy Mậu D đã trộm cắp 01 (một) xe mô tô hiệu ANGLE biển kiểm soát 37K8-8014 trị giá 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) của anh Trần Văn L đứng tên sở hữu và 01 (một) con gà trống (loại gà đá) trị giá 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) và 01 (một) giỏ nhựa đựng gà trị giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) của chị Trần Thị T. Tổng cộng 3.800.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản người khác của bị cáo D đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Như vậy, cáo trạng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Chỉ vì động cơ vụ lợi mà bị cáo có hành vi trộm cắp tài sản người khác. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản thuộc quyền sở hữu của công dân.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản và nhân thân xấu (5 lần vi phạm), mặc dù đã chấp hành xong và định lượng tài sản trộm cắp không lớn, nhưng bị cáo liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, chứng tỏ bị cáo không chịu sửa chữa lỗi lầm, phạm tội thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Ngoài ra, theo hồ sơ thể hiện bị cáo D còn là đối tượng nghiện ma túy, hành vi trộm cắp của bị cáo gây tâm lý hoang mang trong việc quản lý tài sản của công dân nên cần phải xử lý nghiêm. HĐXX chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian với hình phạt tương xứng để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Qua xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và yêu cầu của chị T, anh L. Tại phiên tòa, anh L có mặt, chị T vắng mặt nhưng theo trình bày đều đã nhận lại tài sản bị mất, tuy có bị thiệt hại nhưng không đáng kể, không yêu cầu bồi thường thiệt hại, nên HĐXX không xem xét.

[6] Về vật chứng: 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 17 cm, xét là vật dùng phá khóa để trộm cắp xe, không còn giá trị sử dụng nên tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- 1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Thủy Mậu D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- 2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; Căn cứ Điều 106 BLTTHS. Xử phạt bị cáo Thủy Mậu D 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 16-10-2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không.

4. Về xử lý vật chứng: Tuyên tiêu hủy 01 (một) cái kéo bằng kim loại dài 17 cm, (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Hinh lập ngày 28-12-2020).

5. Án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thủy Mậu D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Công an, VKSND H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS h. Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Châu Kha